

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2023/HS-ST**
Ngày 14-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Châu Thị Kim Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Linh Phương;
2. Bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Ngọc Yến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Mai Hữu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh C, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1988 tại huyện P, Thành phố H. Nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện P, Thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thăng B, sinh năm 1965 và bà Đặng Thị B, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36/LCĐKNCT-TA ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị hại: anh Bùi Văn H, sinh năm 1989 và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990. *Đều có mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn 1, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ H. Địa chỉ: số 11, Ngõ T, thôn L, xã T, huyện S, Thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Minh T, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: anh Lê Hải D, sinh năm 1990. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn H, xã P, huyện U, Thành phố H.

+ Chị Hồ Thị T, sinh năm 1994. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn 1, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- *Người làm chứng:* anh Lê Hải D, sinh năm 1990. *Vắng mặt.*

Địa chỉ: thôn H, xã P, huyện U, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/01/2023, bị cáo Vũ Mạnh C (*bị cáo đã có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C số 01044052137 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/6/2019, có giá trị đến ngày 05/6/2024*) cùng với Lê Hải D điều khiển xe ô tô tải biển số 29H-767.85 chở hàng bưu chính đi từ tỉnh Đồng Nai về Hà Nội. Đến khoảng 06 giờ ngày 14/01/2023, xe ô tô 29H-767.85 đi đến địa phận thị trấn H, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; lúc này bị cáo là người điều khiển xe. Khi điều khiển xe qua cầu H, bị cáo thấy đèn giao thông phía trước đang báo hiệu đèn đỏ nên điều khiển xe đi chậm (*với mục đích chờ chuyển sang đèn xanh sẽ di chuyển luôn*) ở làn đường bên phải thuộc phần đường bên phải hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng. Cùng lúc này, tại vị trí khu vực dừng đèn đỏ có một xe mô tô biển số 92X1-029.88 do anh Bùi Văn H điều khiển chở theo sau chị Nguyễn Thị L (vợ anh H) đang dừng xe chờ đèn đỏ. Khi xe ô tô do bị cáo điều khiển đi gần đến xe mô tô của anh H thì đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, bị cáo nghĩ anh H sẽ điều khiển xe đi về phía trước nên không đạp thắng mà tiếp tục cho xe chạy về phía trước. Do không chú ý quan sát, xe ô tô do C điều khiển đã va chạm vào phần đuôi xe mô tô 92X1-029.88 làm xe mô tô ngã, trượt trên đường, anh H văng về trước đầu xe ô tô, chị L ngã nằm dưới gầm xe ô tô, xe mô tô bị kẹp dưới bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô. Hậu quả anh H và chị L bị thương được đưa đi cấp cứu, hai xe hư hỏng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Quế Sơn kết luận: phần thiệt hại của xe 92X1-029.88 là 3.964.000 đồng, phần thiệt hại của xe ô tô 29H-767.85 là 965.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 332/KLTTCT-TTPY ngày 05/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết

luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Văn H tại thời điểm giám định là 05%.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 333/KLTTCT-TTPY ngày 08/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị L tại thời điểm giám định là 55,98% làm tròn là 56%.

Ngày 09/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn có Công văn số 132/ĐTTH đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam giải thích tỷ lệ phần trăm thương tích của Bùi Văn H và Nguyễn Thị L theo kết luận giám định số 332/KLTTCT-TTPY và số 333/KLTTCT-TTPY. Tại Công văn số 104/GĐPY ngày 24/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam đã tách tỷ lệ thương tích và vẫn giữ nguyên tỷ lệ thương tích tại kết luận giám định số 332/KLTTCT-TTPY và số 333/KLTTCT-TTPY.

Ngày 02/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 10/QĐ-ĐTTH về kỹ thuật an toàn phương tiện đối với xe ô tô 29H-767.85. Tại Công văn số 01/CVĐK92-02D ngày 08/02/2023 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 92-02D trả lời: “Xe ô tô tải 29H-767.85 nhãn hiệu Hino có hệ thống điều khiển và hệ thống phanh hoạt động bình thường sau tai nạn”.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 29H-767.85 nhãn hiệu Hino màu trắng; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đối với xe 29H-767.85; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 29H-767.85; 01 (một) bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe 29H-767.85; 01 (một) bản sao giấy biên nhận thể chấp xe ô tô 29H-767.85; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 92X1-029.88; 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C số 01044052137 mang tên Vũ Mạnh C; 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Mạnh C và 01 (một) mảnh nhựa trong suốt không rõ hình dạng.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSQS ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Vũ Mạnh C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo C.

Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị hại và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận bồi thường thiệt hại về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C số 01044052137 mang tên Vũ Mạnh C và 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Mạnh C; tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mảnh nhựa trong suốt không rõ hình dạng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt; Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Mạnh C đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận: khoảng 06 giờ ngày 14/01/2023, tại tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Quế Sơn; bị cáo điều khiển xe ô tô 29H-767.85 tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát đã va chạm vào phần đuôi xe mô tô 92X1-029.88 do anh Bùi Văn H điều khiển chở theo sau vợ là chị Nguyễn Thị L đang dừng chờ đèn đỏ. Hậu quả làm cho anh H bị thương tích với tỷ lệ là 05%, chị L bị thương tích với tỷ lệ là 55,98% làm tròn là 56%, tổng tỷ lệ thương tích của anh H và chị L là 61%. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSQS ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: mọi công dân khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của mình và của người khác. Bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ, bị cáo có đầy đủ nhận thức về sự nguy hiểm khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe ô tô 29H-767.85 nhưng đã vô ý do chủ quan khi dừng đèn đỏ để xảy ra va chạm với xe mô tô 92X1-029.88 do anh H điều khiển chở theo sau vợ là chị L; hậu quả: anh H và chị L bị thương, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng; lỗi xảy ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức án thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ lỗi và hậu quả do bị cáo gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự; vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: sau khi vụ án xảy ra, đến nay bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền là 99.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo thống nhất bị cáo tiếp tục bồi thường thêm số tiền 10.000.000 đồng để bị hại bồi dưỡng phục hồi sức khỏe nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này của các bên.

Chủ sở hữu của xe ô tô 29H-767.85 và xe mô tô 92X1-029.88 không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 29H-767.85 nhãn hiệu Hino màu trắng; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đối với xe 29H-767.85; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 29H-767.85; 01 (một) bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe 29H-767.85; 01 (một) bản sao giấy biên nhận thế chấp xe ô tô 29H-767.85 và xe mô tô biển kiểm soát 92X1-029.88, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Quế Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C số 01044052137 mang tên Vũ Mạnh C và 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Mạnh C xét cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 (một) mảnh nhựa trong suốt không rõ hình dạng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: bị cáo Vũ Mạnh C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án (14/11/2023).

Giao bị cáo Vũ Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện P, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 584 và Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử: buộc bị cáo Vũ Mạnh C có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho anh Bùi Văn H và chị Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; xử:

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C số 01044052137 mang tên Vũ Mạnh C và 01 (một) căn cước công dân mang tên Vũ Mạnh C.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) mảnh nhựa trong suốt không rõ hình dạng.

(Vật chứng trên đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/11/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Phòng hồ sơ CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Kim Phụng